

**TÒA PHÚC THẨM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 264/2025/HS-PT
Ngày: 22/12/2025.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Trần Thị Kim Liên**

Các Thẩm phán: ông **Phạm Tồn**

ông **Đinh Phước Hòa**

- Thư ký phiên tòa: ông **Trương Quốc Lập**, Thư ký Tòa phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông **Quách Đức Dũng**, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2025, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng và điểm cầu thành phần trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai. Toà phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa trực tuyến xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 153/2025/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo **Hoàng Đình T** về tội “Giết người”. Do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2025/HSST ngày 15/8/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

*** Bị cáo bị kháng cáo:**

Hoàng Đình T - sinh ngày 29/02/1988 tại tỉnh Gia Lai; nơi cư trú: **tổ A, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai (nay là tổ A, phường T, tỉnh Gia Lai)**; nghề nghiệp: không; học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Hoàng Đình B** và bà **Nguyễn Thị N**; có vợ **Đoàn Thị L** (đã ly hôn) và có 02 con cùng sinh năm 2011; tiền án: không.

Tiền sự: ngày 15/9/2023, bị **Công an thành phố P** xử phạt hành chính 4.000.000đồng về hành vi mang theo vũ khí thô sơ nhằm mục đích gây thương tích cho người khác, ngày 25/9/2023 đã nộp phạt (chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/6/2024. Vắng mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Đình T:** ông **Nguyễn Duy H** - Luật sư của **Văn phòng L2** thuộc **Đoàn Luật sư tỉnh G**. Có mặt.

* Bị hại: anh **Trần Lâm Thiện T1** - sinh năm 1992.

Địa chỉ: **số A đường B, tổ H, khu phố D, phường H, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu** (nay là **A đường B, khu phố D, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh**). Hiện đang chấp hành án tại **trại giam Đ**. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 05/6/2024, **Hoàng Đình T** đến quán ăn sáng tại địa chỉ **số G đường T, tổ H, phường Y, thành phố P, tỉnh Gia Lai** thì gặp anh **Trần Lâm Thiện T1** đang ngồi ăn sáng cùng chị **Trần Lê Mỹ D1**. Do có quan hệ tình cảm với chị **D1** nên Tiếp bức tức và xảy ra mâu thuẫn cãi nhau với anh **T1** rồi về nhà uống rượu. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, **T** đi đến kho phế liệu của bà **Lê Thị Thu T2** (mẹ của chị **D1**) để tìm chị **D1** hỏi chuyện nhưng không thấy chị **D1** mà thấy anh **T1** đang ở trong kho phế liệu thì giữa **T** và anh **T1** tiếp tục cãi nhau. Do anh **T1** bỏ đi nên **T** đi về nhà tiếp tục uống rượu.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, **T** lấy một con dao dài 21,3cm trong phòng bếp gia đình cất vào trong túi xách màu đen đeo trước ngực rồi đi bộ đến kho phế liệu của bà **T2** để tìm anh **T1**. Khi thấy anh **T1** đang đứng bên trong sân kho phế liệu thì **T** đi đến đứng đối diện anh **T1** cách anh **T1** 1,26m, **T** lấy dao ra cầm ở tay phải giơ lên chém một nhát về phía anh **T1** theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải sang trái nhưng không trúng do anh **T1** lùi về sau. Lúc này, anh **T1** bị ngã ngửa, nằm trên bao phế liệu thì **T** tiếp tục cầm dao xông đến vị trí anh **T1** nằm 2,9m, **T** đứng khom người, đối mặt với anh **T1**, cầm dao bằng tay phải, mũi dao hướng về phía trước đâm một nhát theo hướng từ sau ra trước vào vùng bụng anh **T1** nhưng anh **T1** dùng tay đỡ được. Tiếp tiếp tục dùng dao đâm một nhát theo hướng từ sau ra trước trúng vùng ngực trái của anh **T1**. **T** đổi thế cầm dao, mũi dao hướng xuống dưới (cầm nghịch) đâm liên tiếp 03 nhát từ trên xuống dưới trúng mặt anh **T1** thì anh **T1** dùng tay giữ được tay cầm dao của **T**. Nghe bà **T2** hô hoán nên chị **Nguyễn Thị N1** chạy đến tước dao của **T** và ném vào kho phế liệu. Anh **T1** bỏ chạy ra ngoài và được mọi người đưa đi cấp cứu. Đến ngày 13/6/2025, anh **T1** xuất viện.

* Tại Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 285/KLTTCT-TTPY ngày 14/6/2024 của **Trung tâm Pháp y tỉnh G** đối với anh **Trần Lâm Thiện T1** kết luận: anh **Trần Lâm Thiện T1** bị tỷ lệ thương tật 19%.

* Tại Kết luận giám định số 965/KL-KTHS ngày 07/11/2024 của **Phòng K Công an tỉnh G** kết luận: trên con dao dài 21,3cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,2cm, mũi nhọn, phần rộng nhất 2cm, cán dao bằng nhựa màu vàng, trên cán có dòng chữ “KIWI” (mẫu ký hiệu A) trong bì công văn niêm phong gửi giám định: không phát hiện có máu.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm 80/2025/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai đã quyết định:

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: **Hoàng Đình T** 09 (chín) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/6/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 590 của Bộ luật Dân sự, buộc **Hoàng Đình T** phải bồi thường cho bị hại **Trần Lâm Thiện T1** 80.000.000đồng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, trách nhiệm thi hành án và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/8/2025, bị hại **Trần Lâm Thiện T1** kháng cáo yêu cầu tăng tiền bồi thường từ 100.000.000đồng lên 150.000.000đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị hại **Trần Lâm Thiện T1** giữ nguyên nội dung kháng cáo.

- Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng cho rằng: tại phiên tòa sơ thẩm, cả bị cáo và bị hại **Trần Lâm Thiện T1** đều thống nhất thỏa thuận số tiền bồi thường là 100.000.000đồng, đã bồi thường 20.000.000đồng, còn phải tiếp tục bồi thường 80.000.000đồng nên Tòa án cấp sơ thẩm ghi nhận. Bị hại **Trần Lâm Thiện T1** yêu cầu tăng tiền bồi thường lên 150.000.000đồng nhưng không xuất trình tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại **Trần Lâm Thiện T1**, giữ nguyên phần trách nhiệm dân sự của bản án sơ thẩm.

- Luật sư **Nguyễn Duy H** bào chữa cho bị cáo **Hoàng Đình T** đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại **Trần Lâm Thiện T1** vì khoản tiền bồi thường 100.000.000đồng do bị cáo **Hoàng Đình T** và bị hại **Trần Lâm Thiện T1** tự nguyện thỏa thuận. Đồng thời, tại phiên tòa sơ thẩm, anh **T1** đã ký nhận số tiền bồi thường 20.000.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo **Hoàng Đình T**: quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, bị cáo **Hoàng Đình T** thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: sáng ngày 05/6/2024, **Hoàng Đình T** và anh **Trần Lâm Thiện T1** gặp nhau tại quán ăn sáng. Tiếp nghỉ ngơi anh **T1** có tình cảm với chị **Trần Lê Mỹ D1** nên hai bên có lời qua tiếng lại. Sau đó, **T** về nhà uống rượu. Đến

khoảng 15 giờ 00' cùng ngày, nhớ lại chuyện lúc sáng và bức tức nên T mang theo một con dao Thái Lan đi bộ đến kho phế liệu nhà bà Lê Thị T2 để tìm anh T1. Tại đây, T đã dùng dao đâm 06 nhát vào người, bụng, ngực trái và mặt của anh T1. Hậu quả: anh T1 bị thương tích 19%. Xét chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt mà bị cáo T đã dùng dao nhọn đâm liên tục nhiều nhát vào vùng trọng yếu trên cơ thể của anh T1 gây tràn dịch, tổn thương nhu mô phổi trái. Việc anh T1 không chết là do được cứu chữa kịp thời và nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo T. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo T về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo yêu cầu tăng tiền bồi thường dân sự của bị hại Trần Lâm Thiện T1, Hội đồng xét xử thấy: tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo T đồng ý bồi thường số tiền 100.000.000đồng theo yêu cầu của bị hại Trần Lâm Thiện T1. Gia đình bị cáo T đã bồi thường 20.000.000đồng nên anh T1 yêu cầu bị cáo T phải tiếp tục bồi thường 80.000.000đồng. Tòa án cấp sơ thẩm công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo T và anh T1 là đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, anh T1 yêu cầu tăng tiền bồi thường nhưng không nêu cụ thể tăng khoản nào và cũng không xuất trình được tài liệu, chứng cứ nào mới chứng minh cho yêu cầu của mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của anh T1 như đề nghị của đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng và Luật sư, giữ nguyên phần trách nhiệm dân sự của bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: bị hại Trần Lâm Thiện T1 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác còn lại của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Trần Lâm Thiện T1 và giữ nguyên phần trách nhiệm dân sự của Bản án hình sự sơ thẩm số 80/2025/HSST ngày 15/8/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

1. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Hoàng Đình T 09 (chín) năm tù về tội “Giết người”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/6/2024.

2. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 590 của Bộ luật Dân sự, buộc Hoàng Đình T phải bồi thường cho bị hại Trần Lâm Thiện T1 số tiền 80.000.000đồng (tám mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án theo Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về trách nhiệm chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền.

3. Về án phí phúc thẩm: bị hại **Trần Lâm Thiện T1** không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác còn lại của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tối cao;
- Viện CT và KSXXPT tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Gia Lai;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Gia Lai;
- THADS tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo, Luật sư, bị hại;
- Lưu HSVA, PHCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Kim Liên